

Trường THPT Đỗ Đăng Tuyển
Giáo viên soạn: Phan Thị Tuyết
Lớp dạy: 11/6, 7, 8.
Thời gian thực hiện: Tuần 34

CHƯƠNG 5.

MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC QUÁ TRÌNH SINH LÝ TRONG CƠ THỂ SINH VẬT VÀ MỘT SỐ NGÀNH NGHỀ LIÊN QUAN ĐẾN SINH HỌC

Tiết 67 BÀI 28. MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁC QUÁ TRÌNH SINH LÝ TRONG CƠ THỂ SINH VẬT

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- HS trình bày được mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý trong cơ thể, từ đó chứng minh cơ thể là một hệ thống mở, tự điều chỉnh.

- Rèn năng lực tự chủ và tự học thông qua các hoạt động tự đọc sách, đưa ra được mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý trong cơ thể thực vật và động vật, tự trả lời các câu hỏi ở mục Dừng lại và suy ngẫm.

- Rèn năng lực hợp tác và giao tiếp: thông qua trao đổi ý kiến, phân công công việc trong thảo luận nhóm và trước lớp về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý ở sinh vật.

- Rèn năng lực sử dụng ngôn ngữ: thông qua viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận trong nhóm và trước lớp về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý ở sinh vật.

- Rèn năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng hiểu biết về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý trong cơ thể sinh vật để giải thích cơ thể động vật hoặc thực vật là một thể thống nhất

2. Về năng lực

a. Năng lực sinh học

Trình bày được mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý trong cơ thể, từ đó chứng minh cơ thể là một hệ thống mở, tự điều chỉnh.

b. Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: thông qua các hoạt động tự đọc sách, đưa ra được mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý trong cơ thể thực vật và động vật, tự trả lời các câu hỏi ở mục Dừng lại và suy ngẫm.

- Năng lực hợp tác và giao tiếp: thông qua trao đổi ý kiến, phân công công việc trong thảo luận nhóm và trước lớp về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý ở sinh vật

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ: thông qua viết báo cáo, trình bày kết quả thảo luận trong nhóm và trước lớp về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lý ở sinh vật.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: vận dụng hiểu biết về mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật để giải thích cơ thể động vật hoặc thực vật là một thể thống nhất

3. Về phẩm chất

- Chăm chỉ: chủ động trong học tập, hứng thú tìm hiểu mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật

- Trung thực và trách nhiệm: thực hiện đúng các nhiệm vụ được phân công trong thảo luận nhóm.

II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIÊU

1. Giáo viên

- Máy tính, máy chiếu (projector), màn hình (nếu có)

2. Học sinh

- Sách giáo khoa

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1. Khởi động (5-7 phút)

a. Mục tiêu: Gợi sự hấp dẫn, hướng sự chú ý của học sinh vào bài học

b. Nội dung: GV yêu cầu hs thực hiện nhiệm vụ, dẫn dắt vào bài học mới

c. Sản phẩm: Câu trả lời của hs (hs không nhất thiết phải trả lời đúng)

d. Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
Chuyển giao nhiệm vụ	
GV yêu cầu lớp thực hiện một bài tập thể dục ngắn, sau đó trả lời câu hỏi: Sau khi tập thể dục, em có cảm nhận gì? Theo em, để thực hiện hoạt động thể dục, có những quá trình sinh lí nào tham gia?	HS tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện nhiệm vụ	
GV theo dõi hoạt động của hs	Hs dựa vào kiến thức đã học để trả lời câu hỏi của GV
Báo cáo, thảo luận	
GV mời hs trả lời	Hs xung phong trình bày ý kiến HS khác lắng nghe và bổ sung ý kiến cho câu trả lời của bạn
Kết luận, nhận định	
GV nhận xét câu trả lời của học sinh, từ đó giới thiệu nội dung bài mới	

GV kết luận

Các quá trình sinh lí trong cơ thể có mối liên hệ mật thiết với nhau; giúp cơ thể hoạt động một cách bình thường → bài 28.

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (20 phút)**a. Mục tiêu:**

- HS trình bày được mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể, từ đó chứng minh cơ thể là một hệ thống mở, tự điều chỉnh
- Hs luôn chủ động, tích cực tương tác và giao tiếp, thực hiện nhiệm vụ của bản thân

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS nghiên cứu SGK trang 183, 184; nhớ lại kiến thức đã học và hoàn thành Phiếu học tập số 1: Tìm hiểu mối quan hệ giữa các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật.

c. Sản phẩm:

- Phiếu trả lời của hs

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
Chuyển giao nhiệm vụ	
- GV chia lớp thành 4 nhóm; 2 nhóm nghiên cứu 1 nội dung và dựa vào kiến thức đã học hoàn thành Phiếu học tập số 1a, b.	
Thực hiện nhiệm vụ	
- GV theo dõi, hỗ trợ hs khi cần thiết	- Hs nghiên cứu thông tin SGK, thảo luận nhóm để thực hiện nhiệm vụ
Báo cáo, thảo luận.	
- GV mời đại diện nhóm (1) (3) báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ - GV khuyến khích hs đóng góp ý kiến, tranh luận để đi tới kiến thức đúng	Hs báo cáo kết quả thảo luận Các hs khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)
Kết luận, nhận định	
GV đánh giá, nhận xét sản phẩm học tập của hs, chốt kiến thức	

GV kết luận

- Trong cơ thể thực vật và động vật, các quá trình sinh lí liên quan chặt chẽ với nhau và ảnh hưởng lẫn nhau.
- Cơ thể sinh vật là một hệ thống mở và tự điều chỉnh

Hoạt động 3: Luyện tập (10-12 phút)

a. Mục tiêu:

- Củng cố kiến thức

b. Nội dung:

GV yêu cầu hs thảo luận theo cặp đôi, hoàn thành Phiếu học tập số 2

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của học sinh

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
Chuyển giao nhiệm vụ	
- GV chia lớp thành 8 nhóm; 2 nhóm nghiên cứu 1 nội dung và dựa vào kiến thức đã học hoàn thành Phiếu học tập số 2a, bc,d.	- Hs nhận nhiệm vụ
Thực hiện nhiệm vụ	
- GV theo dõi hỗ trợ hs nếu cần thiết	Hs thảo luận, sử dụng kiến thức đã học để trả lời các câu hỏi
Báo cáo, thảo luận.	
GV mời hs trả lời	Hs báo cáo kết quả thảo luận Các hs khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có)
Kết luận, nhận định	
GV đánh giá, nhận xét câu trả lời của hs, chốt kiến thức	

GV kết luận:

- Quang hợp tạo ra chất hữu cơ và O₂ cung cấp nguyên liệu cho quá trình hô hấp. Ngược lại, sản phẩm của quá trình hô hấp là CO₂ và nước lại được sử dụng cho quá trình quang hợp.
- Rễ cây hấp thụ nước và chất khoáng cung cấp cho các quá trình sinh lí như quang hợp, thoát hơi nước,Ngược lại, quá trình thoát hơi nước ở lá cây tạo động lực cho sự hấp thụ nước và các chất khoáng ở rễ cây.
- Mối liên quan giữa tuần hoàn và bài tiết: Hệ tuần hoàn đưa máu đến hệ bài tiết. Hệ bài tiết lọc máu, loại bỏ chất thải ra môi trường, giúp duy trì cân bằng nội môi, đảm bảo cho hệ tuần hoàn và các hệ cơ quan khác trong cơ thể hoạt động bình thường.
- Mối liên quan giữa tiêu hóa và tuần hoàn: Hệ tuần hoàn tiếp nhận chất dinh dưỡng từ hệ tiêu hóa và vận chuyển đến tất cả các cơ quan trong cơ th. Các chất dinh dưỡng được các cơ quan, hệ cơ quan, trong đó có tim và mạch máu sử dụng cho quá trình đồng hóa và dị hóa, đảm bảo cho các hoạt động sống diễn ra bình thường

Hoạt động 4: Vận dụng (5- 7 phút)

a. Mục tiêu

- Giúp rèn luyện năng lực tự học, năng lực thu thập và xử lý thông tin, kỹ năng lập luận, chứng minh tính đúng sai của vấn đề

b. Nội dung

- GV giao nhiệm vụ để hs thực hiện ngoài giờ học: Em hãy tìm hiểu ảnh hưởng qua lại của các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật. Cho ví dụ minh họa.

c. Sản phẩm

- Bài báo cáo của học sinh

d. Tổ chức thực hiện

Hoạt động của giáo viên.	Hoạt động của học sinh.
Chuyển giao nhiệm vụ	
- GV giao nhiệm vụ để hs thực hiện ngoài giờ học: Em hãy tìm hiểu ảnh hưởng qua lại của các quá trình sinh lí trong cơ thể sinh vật. Cho ví dụ minh họa.	- HS tiếp nhận nhiệm vụ
Thực hiện nhiệm vụ	
- GV hướng dẫn, hỗ trợ khi cần thiết	- HS thực hiện nhiệm vụ ngoài giờ học
Báo cáo, thảo luận.	
	- Hs báo cáo kết quả vào tiết học sau
Kết luận, nhận định	

GV kết luận:

- GV nhận xét, đánh giá và kết thúc tiết học

- Hướng dẫn về nhà:

Thực hiện nhiệm vụ

Đọc và tìm hiểu trước bài 29. Một số ngành nghề liên quan đến sinh học cơ thể.